

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG TIỂU HỌC
PHAN CHU TRINH

Số: 291 /QĐ-THPCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Gò Vấp, ngày 25 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của trường tiểu học Phan Chu Trinh năm học 2023 – 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN CHU TRINH

Căn cứ Quyết định thành lập trường Tiểu học Phan Chu Trinh số 642/QĐ-UBQ ngày 11 tháng 8 năm 1997 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp;

Căn cứ Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật Lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13 tháng 02 năm 2016 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Hướng dẫn số 06-HD/BCĐ ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Quận ủy Gò Vấp - Ban chỉ đạo Quy chế dân chủ cơ sở về hướng dẫn thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong trường học;

Theo đề nghị của Hội đồng trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường Tiểu học Phan Chu Trinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Phan Chu Trinh có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: CôĐ, KH-TV, VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Hoa



UBND QUẬN GÒ VẤP
**TRƯỜNG TIỂU HỌC
PHAN CHU TRINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ DÂN CHỦ

trong hoạt động của trường Tiểu học Phan Chu Trinh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 291 /QĐ-THPCT ngày 25 tháng 10 năm 2023
của Hiệu trưởng trường Tiểu học Phan Chu Trinh)

Chương I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nhiệm vụ cụ thể, phạm vi trách nhiệm, lễ lới làm việc và mối quan hệ công tác của cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động trong nhà trường trên cơ sở các qui định của cấp có thẩm quyền và phân công của Hiệu trưởng.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động và học sinh của trường Tiểu học Phan Chu Trinh.

Ngoài các quy định của quy chế này, cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động có trách nhiệm thực hiện các quyền và nghĩa vụ do pháp luật qui định.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục

1. Qui định cụ thể về nhiệm vụ, phạm vi trách nhiệm của các cá nhân, các tổ chức đoàn thể và các bộ phận trong nhà trường, để phát huy cao nhất vị trí, vai trò và hiệu quả công tác.

2. Thống nhất về lễ lới làm việc và mối quan hệ công tác để có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cá nhân và tập thể trong thực thi các nhiệm vụ được phân công.

3. Xây dựng mỗi đoàn kết nhất trí, tinh thần trách nhiệm trong công tác để thực hiện tốt các nhiệm vụ của nhà trường.

4. Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ, huy động tiềm năng trí tuệ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động, học sinh, phụ huynh học sinh và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng trong nhà trường theo luật định, tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong mọi hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của hội đồng trường, của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và pháp luật; quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm; dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường.

3. Xử lý nghiêm minh những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động và học sinh, làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

Chương II. THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

Mục 1. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG, GIÁO VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG, HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Tổ chức thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động và học sinh theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Thực hiện chế độ hội họp theo đúng định kỳ, như: họp giao ban (tuần), họp Hội đồng (tháng) họp Hội đồng trường, họp Liên tịch, họp Hội đồng thi đua khen thưởng; tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động và học sinh. Khi giáo viên, người lao động và học sinh đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra hoạt động của cấp dưới trực tiếp trong việc thực hiện dân chủ và giải quyết kịp thời những kiến nghị của cấp dưới theo thẩm quyền được giao.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động, học sinh và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân trong nhà trường; và có các biện pháp giải quyết đúng theo chính sách hiện hành của Nhà nước, theo nội quy, quy chế, điều lệ của nhà trường và phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao cho hiệu trưởng. Trong trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của hiệu trưởng thì phải thông báo cho cá nhân,

tổ chức, đoàn thể, các bộ phận trong nhà trường biết và báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường và người có hành vi trả thù, trù dập cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động và học sinh khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý nhà trường. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường, phát huy dân chủ trong tổ chức hoạt động của nhà trường. Bảo vệ và giữ gìn uy tín của nhà trường.

9. Phối hợp với Công đoàn tổ chức hội nghị cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động mỗi năm một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của nhà trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung quy định tại Điều 5 Quy chế này để xây dựng cơ sở giáo dục trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của cơ sở giáo dục.

3. Kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, mất đoàn kết, cửa quyền, quan liêu và những hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong nhà trường.

4. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động; tôn trọng đồng nghiệp và học sinh; bảo vệ uy tín của nhà trường.

Điều 6. Trách nhiệm của hội đồng trường

Hội đồng trường có trách nhiệm ban hành và giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

Điều 7. Trách nhiệm của Bộ máy quản lý của nhà trường

Bộ máy quản lý của nhà trường như: cấp phó phụ trách; tổ trưởng chuyên môn là người đại diện cho đơn vị có trách nhiệm:

1. Tham mưu, đề xuất, những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện tốt những quy định của Quy chế này.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động dân chủ trong nhà trường.

3. Thực hiện nghiêm túc lễ lối làm việc trong nhà trường, giữa các tổ chuyên môn với nhau và giữa tổ chức Công đoàn với Nhà trường; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận, tổ chức đoàn thể và những qui định của Luật Giáo dục, Điều lệ nhà trường.

Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức và Ban Thanh tra nhân dân trong cơ sở giáo dục

1. Chủ tịch Công đoàn cơ sở; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Đội TNTP Hồ Chí Minh là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức trong nhà trường có trách nhiệm:

a) Phối hợp với hiệu trưởng trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường, đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Mục 2. NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 9. Những việc hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai để cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của nhà trường;

b) Các nội quy, quy chế của nhà trường;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, chiến lược định hướng phát triển của nhà trường;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của nhà trường; quản lý sử dụng tài sản công;

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương,

thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ sở giáo dục đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng đưa ra lấy ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động quy định tại Điều 11 của Quy chế này;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của nhà trường.

2. Những việc phải công khai để học sinh, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017);

b) Tất cả các quy định của nhà trường liên quan đến việc học tập của học sinh theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 10. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai

a) Niêm yết tại bảng tin của nhà trường;

b) Thông báo tại hội nghị cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động của nhà trường;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;

d) Thông báo cho các tổ khối trưởng và yêu cầu thông báo đến giáo viên và người lao động thuộc tổ khối mình quản lý;

đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn nhà trường;

e) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường;

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh phải được nhà trường công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng quy mô giáo dục, đào tạo.

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với các những việc phải công khai cho cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động được biết: chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại bảng tin của nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh phải được nhà trường công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

3. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017).

Mục 3. NHỮNG VIỆC NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 11. Những việc nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi hiệu trưởng quyết định

1. Những việc cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của nhà trường;

b) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của nhà trường;

c) Tổ chức phong trào thi đua của nhà trường;

d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường;

đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động;

g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động;

h) Các nội quy, quy chế của nhà trường.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của nhà trường;

b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

- c) Chế độ chính sách của Nhà nước;
- d) Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến học sinh;
- đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến học sinh.

Điều 12. Hình thức tham gia ý kiến

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với hiệu trưởng.
2. Thông qua hội nghị cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động của nhà trường; thông qua đối thoại tại nhà trường.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động và học sinh tham gia ý kiến.
4. Thông qua hộp thư điện tử của nhà trường đề cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động và học sinh tham gia ý kiến.

Mục 4. NHỮNG VIỆC CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 13. Những việc cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của nhà trường.
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường; việc thu chi các khoản đóng góp của học sinh, các khoản tài trợ cho nhà trường.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động và học sinh trong nhà trường.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nhà trường.

Điều 14. Hình thức giám sát, kiểm tra

Nhà trường tổ chức đề cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của nhà trường.
3. Thông qua hội nghị cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động.

Chương III. DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 15. Trách nhiệm của hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường để người dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động trong việc giải quyết công việc của người dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của người dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp người dân, thực hiện việc tiếp người dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của nhà trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi người dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của người dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 16. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của người dân, tổ chức có liên quan tại phòng tiếp dân của nhà trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi người dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, phải thông báo để người dân, tổ chức biết và hướng dẫn người dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của người dân, tổ chức.

Điều 17. Đối thoại tại nhà trường

1. Đối thoại tại nhà trường là việc chia sẻ thông tin, tham khảo, thảo luận, trao đổi ý kiến giữa hiệu trưởng với cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích và mối quan tâm của các bên tại nơi làm việc nhằm tăng cường sự hiểu biết, hợp tác, cùng nỗ lực hướng tới giải pháp các bên cùng có lợi.

2. Đối thoại tại nhà trường được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, học sinh với hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện học sinh với hiệu trưởng. Đối thoại tại

nhà trường được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

3. Đối thoại với đơn vị sử dụng lao động để giải quyết các vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động .

4. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại, quy trình tổ chức đối thoại thực hiện theo quy chế dân chủ của nhà trường.

Điều 18. Quan hệ giữa hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn của nhà trường và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cấp trên xem xét giải quyết (nếu có).

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong việc quản lý chỉ đạo của cấp trên, góp ý phê bình đối với cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến phản ánh lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên.

Điều 19. Quan hệ giữa hiệu trưởng với các tổ chức, đoàn thể

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đại diện của các tổ chức, đoàn thể. Khi người đại diện của các tổ chức, đoàn thể đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 20. Quan hệ giữa hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và chăm lo quyền lợi học tập của học sinh.

Chương IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Trách nhiệm phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện

1. Ban Giám hiệu có trách nhiệm: tổ chức triển khai, phổ biến Quy chế này đến các bộ phận và cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong nhà trường. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các bộ phận, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường. Tổ trưởng tổ chuyên môn có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện quy chế này đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động mình quản lý, hàng tháng sẽ báo cáo tình hình thực hiện trong các buổi họp Hội đồng trường, họp Liên tịch.

2. Các tổ chức đoàn thể căn cứ quy định, quy chế này xây dựng quy chế làm việc để phối hợp thực hiện với Ban Giám hiệu.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường có trách nhiệm thực hiện các điều khoản của Quy chế. Những trường hợp vi phạm tùy theo mức độ để xét danh hiệu thi đua hoặc bị xử lý kỷ luật.

Điều 22. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quy chế đã được sửa đổi, bổ sung và thông qua tại Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động năm học 2022 - 2023 ngày 14 tháng 10 năm 2022 và được 100% cán bộ, viên chức và người lao động nhà trường nhất trí thông qua.

2. Quy chế có hiệu lực sau Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm học 2022 - 2023./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận;
- Liên đoàn Lao động quận;
- BGH nhà trường;
- BCH CĐCS trường;
- Ban TTND trường;
- Các Tổ, bộ phận chuyên môn trường;
- Lưu VP.



Nguyễn Thị Thanh Hoa